

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ HIỆU QUẢ THỰC THI CHÍNH SÁCH CÔNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Tuấn Vương

MỞ ĐẦU

Chính sách công là công cụ và phương thức cơ bản để nhà nước định hướng phát triển và theo đuổi lợi ích chung của xã hội. Trong chu trình chính sách công, thực thi chính sách có vai trò thực hiện mục tiêu chính sách, kiểm nghiệm chính sách trong thực tế, và góp phần cung cấp luận cứ cho việc hoạch định, ban hành chính sách tiếp theo. Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả thực thi chính sách công, trong đó có ba yếu tố chủ yếu là chất lượng chính sách; đối tượng bị tác động bởi chính sách (đối tượng chính sách) và chủ thể thực thi chính sách.

Trong thời gian vừa qua, quá trình thực thi chính sách công ở Việt Nam đã có nhiều cải cách, đổi mới, tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế. Chính vì vậy, tôi đã chọn chủ đề “*Một số vấn đề về hiệu quả thực thi chính sách công ở Việt Nam hiện nay*” nhằm tìm hiểu, làm rõ và đánh giá thực trạng thực thi chính sách cũng như phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả thực thi chính sách công ở Việt Nam.

PHẦN NỘI DUNG

1. Những vấn đề lý luận thực thi chính sách công

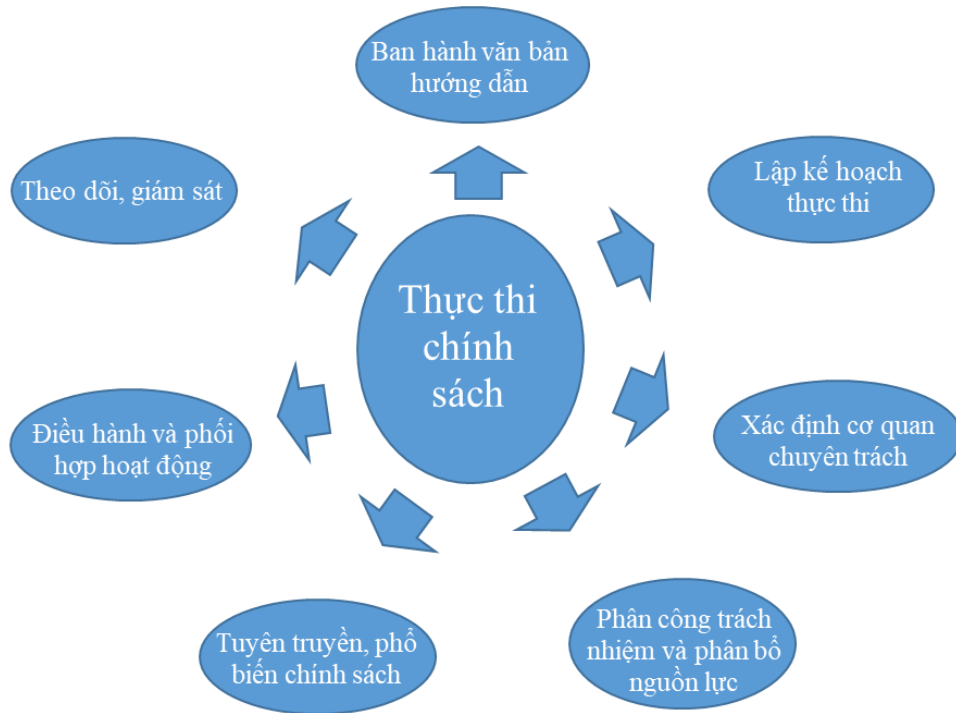
1.1. *Khái niệm*

Chính sách công là tập hợp các quyết định liên quan đến nhau của nhà nước về việc lựa chọn các mục tiêu và giải pháp nhằm giải quyết vấn đề thuộc lợi ích cộng đồng.

Chu trình chính sách là quá trình lặp đi lặp lại, phức tạp và đôi khi không rõ ràng các bước, bao gồm các bước sau: (1) xác định vấn đề chính sách và thiết lập nghị trình; (2) xây dựng phương án chính sách; (3) lựa chọn phương án; (4) thiết kế và ban hành chính sách; (5) thực thi chính sách; (6) đánh giá chính sách. Trong đó, từ bước 1 đến bước 4 được hiểu là giai đoạn hoạch định chính sách.

Thực thi chính sách là một giai đoạn trong chu trình chính sách. Trong giai đoạn này, chính sách được đưa vào áp dụng trong cuộc sống nhằm đem lại những kết quả thực tế, đáp ứng mục tiêu đã đề ra. Thực thi chính sách chính là giai đoạn biến các ý đồ chính sách thành những kết quả thực tế thông qua hoạt động có tổ chức của các cơ quan trong bộ máy nhà nước, nhằm đạt được những mục tiêu đề ra.

Hình: Các bước thực thi chính sách



Nguồn: tổng hợp

Thành công của một chính sách phụ thuộc rất nhiều vào việc thực thi chính sách. Một chính sách dù được hoạch định tốt nhưng không được thực thi hoặc thực thi không tốt cũng làm chính sách đó thất bại, không đạt được hiệu quả như mong muốn, thậm chí phản tác dụng nếu chỉ được thực hiện miễn cưỡng, qua loa, sai nguyên tắc.

Chủ thể thực thi chính sách công có thể được phân chia thành hai nhóm: nhóm chủ thể chủ động, bao gồm các cơ quan chuyên trách của Chính phủ, Quốc hội, Tòa án, các nhóm lợi ích và các tổ chức cộng đồng; và nhóm chủ thể thụ động là nhân dân và đối tượng áp dụng chính sách.

1.2. Các nguyên tắc cơ bản trong thực thi chính sách công

Quá trình thực thi chính sách cần đảm bảo những nguyên tắc sau:

Thứ nhất, đảm bảo tính thống nhất, nhất quán với các mục tiêu chính sách – thực thi chính sách là nhằm hiện thực hóa các mục tiêu chính sách, do đó, mọi hoạt động trong thực thi chính sách như lập kế hoạch hành động, ban hành văn bản

hướng dẫn, tuyên truyền vận động, triển khai hoạt động, đôn đốc và giám sát đều phải có tính thống nhất, hướng đến việc thực hiện các mục tiêu chính sách.

Thứ hai, đảm bảo tính hệ thống – Thực thi chính sách là một bộ phận của chu trình chính sách có liên quan chặt chẽ với các bộ phận khác để tạo nên một chu trình thống nhất về đối tượng, mục tiêu, biện pháp và hoạt động của toàn bộ quá trình. Do đó, thực thi chính sách cần phải đảm bảo tính hệ thống.

Thứ ba, đảm bảo tính khoa học, hợp lý và hợp pháp – bộ máy thực thi chính sách phải gọn nhẹ, đủ năng lực. Việc thực thi chính sách được thực hiện theo các quy định pháp lý của nhà nước, tuân theo quy trình khoa học về tổ chức hoạt động và được điều chỉnh tùy theo đặc điểm của bối cảnh thực hiện chính sách.

Thứ tư, đảm bảo lợi ích của các đối tượng chính sách – chính sách công được xây dựng, ban hành và thực thi nhằm đảm bảo lợi ích của các nhóm xã hội, vì thế đảm bảo các lợi ích của các đối tượng chính sách là yêu cầu bắt buộc trong thực thi chính sách.

1.3. Các yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến hiệu quả thực thi chính sách công

Thứ nhất, tính chất của vấn đề chính sách. Tính chất của vấn đề chính sách, tính đa dạng hay đơn nhất về mặt hành vi của đối tượng chính sách, số lượng nhân khẩu thuộc đối tượng chính sách và số lượng hành vi của đối tượng chính sách cần điều chỉnh đều ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả thực thi chính sách công.

Thứ hai, tính đúng đắn và cụ thể của chính sách (hay chất lượng chính sách). Chất lượng chính sách ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả thực thi chính sách công. Sự ảnh hưởng của chất lượng chính sách đối với hiệu quả thực thi chính sách thể hiện ở hai điểm chủ yếu: Tính đúng đắn của chính sách và tính rõ ràng, cụ thể của chính sách.

Thứ ba, nguồn lực thực thi chính sách. Nguồn lực cho thực thi chính sách có đầy đủ hay không cũng là một yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả thực thi chính

sách. Ngay cả khi chính sách được ban hành rất rõ ràng, cụ thể, nhưng nếu cơ quan thực thi chính sách thiếu nguồn lực cần thiết, thì kết quả của việc thực thi chính sách đó cũng không thể đạt được mục tiêu chính sách như mong muốn.

Thứ tư, sự tương tác, trao đổi và phối hợp giữa các cơ quan và cá nhân trong thực thi chính sách. Sự tương tác và trao đổi giữa các cơ quan và cá nhân trong thực thi chính sách là một yếu tố quan trọng để thực thi chính sách có hiệu quả.

Thứ năm, sự tiếp nhận và ủng hộ của đối tượng chính sách. Đối tượng chính sách ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả thực thi chính sách. Chính sách có đạt được mục đích đề ra hay không, không chỉ phụ thuộc vào chất lượng chính sách và năng lực của chủ thể thực thi chính sách, mà còn phụ thuộc vào thái độ của đối tượng chính sách.

Thứ sáu, phẩm chất và năng lực của những người thực thi chính sách. Bất cứ chính sách nào cũng cần dựa vào chủ thể thực thi chính sách để thực hiện. Việc người thực thi chính sách am hiểu, nắm vững chính sách, đầu tư cho việc thực thi chính sách, có tinh thần đổi mới, sáng tạo, trách nhiệm với công việc và có trình độ quản lý tương đối cao là điều kiện quan trọng để thực thi chính sách có hiệu quả.

Thứ bảy, tổ chức bộ máy và cơ chế vận hành của cơ quan thực thi chính sách. Tổ chức bộ máy và cơ chế vận hành của cơ quan hành chính (cơ quan thực thi chính sách) ảnh hưởng rất quan trọng đến hiệu quả thực thi chính sách

Thứ tám, môi trường kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội. Một nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến hiệu quả thực thi chính sách đó là, môi trường chính sách bao gồm môi trường kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội.

2. Thực trạng thực thi chính sách công ở Việt Nam

2.1. Mặt tích cực

Việc tổ chức thực thi chính sách công ở Việt Nam cũng đã đạt được những yêu cầu cơ bản như: kịp thời, đồng bộ, hiệu quả trong phạm vi cả nước cũng như từng

địa phương, ngành. Một số địa phương đã chủ động, linh hoạt và sáng tạo trong triển khai thực thi chính sách cho phù hợp với đặc điểm của mình, có tính đến đặc điểm của đối tượng thụ hưởng chính sách. Công tác tổng kết thực tiễn thi hành chính sách cũng đã bắt đầu được chú ý hơn; một số chính sách được sơ kết, tổng kết khá công phu, có quy trình khoa học và có giá trị tham khảo lớn. Nhìn tổng thể, việc thực thi chính sách đã đi vào nề nếp, nghiêm minh với không ít kinh nghiệm bổ ích đã được đúc rút từ thực tiễn.

2.2. Một số tồn tại hạn chế

Thứ nhất, chất lượng chính sách còn thấp ảnh hưởng đến quá trình thực thi chính sách.

Trong thực tiễn chính sách công ở Việt Nam, bên cạnh những chính sách đảm bảo chất lượng, cũng có không ít chính sách chất lượng không cao. Chính điều này đã ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả thực thi một số chính sách trong thực tế. Chất lượng không cao của một số chính sách thể hiện trên một số khía cạnh, như phương án và mục tiêu chính sách thiếu cụ thể, không rõ ràng, thiếu tính khả thi, mục tiêu chính sách quá cao, một số phương án chính sách được đề ra không phù hợp với thực tiễn.

Thứ hai, những quy định, thủ tục đề ra trong quá trình tổ chức thực thi chính sách thường không ổn định. Thủ tục hành chính còn rườm rà, phức tạp, gây khó khăn cho việc thực thi chính sách, như thủ tục thẩm định, phê duyệt các chương trình, dự án; thủ tục cấp phát, chi tiêu tài chính...

Thứ ba, công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách tới những đối tượng liên quan (nhà chức trách, những người thực thi và người dân) còn chưa kịp thời, chưa đầy đủ, rõ ràng, dẫn đến hiểu không đầy đủ, thậm chí hiểu sai chính sách.

Thứ tư, trong thực tiễn thực thi chính sách công ở Việt Nam, nhiều chính sách liên quan trực tiếp đến lợi ích và cuộc sống của đông đảo người dân như bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm... thực hiện chưa như mong muốn.

Thứ năm, việc chưa coi trọng đúng mức sự tương tác và phối hợp giữa cấp trên với cấp dưới, giữa các cơ quan với nhau và giữa cơ quan thực thi chính sách với đối tượng chính sách cũng là một nguyên nhân quan trọng dẫn đến hiệu quả thực thi chính sách chưa như mong muốn. Trong mối quan hệ giữa cơ quan thực thi chính sách với đối tượng chính sách, một số cơ quan vẫn thực hiện cách làm truyền thống là sử dụng biện pháp hành chính – mệnh lệnh; sự đối thoại, tương tác và nắm bắt thông tin kịp thời từ đối tượng chính sách trong quá trình thực thi chính sách của một số cơ quan chưa được coi trọng

Thứ sáu, tình trạng thiếu năng lực, trình độ hạn chế, thói hách dịch, cửa quyền, quan liêu, tham nhũng của một bộ phận cán bộ, công chức trong thực thi chính sách đang là một trong những nguyên nhân cản trở, thậm chí đi ngược lại mục tiêu của chính sách.

Thứ bảy, công tác kiểm tra, giám sát chưa kịp thời, còn hình thức, thiếu thực chất. Việc xử lý khiếu nại, tố cáo các vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện còn chậm, nhiều trường hợp chưa bảo đảm sự công bằng, nghiêm minh đã ảnh hưởng xấu đến thực hiện chính sách công. Công tác tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm cho hoạch định và thực thi chính sách chưa được coi trọng, chưa làm thường xuyên, kịp thời. Điều này làm cho việc đánh giá kết quả thực hiện các chính sách gặp khó khăn do thiếu các thông tin đáng tin cậy về quá trình thực hiện và những nội dung, biện pháp cần bổ sung, hoàn thiện.

3. Một số kiến nghị nâng cao hiệu quả thực thi chính sách công ở Việt Nam

Khi phân tích nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém trên một số lĩnh vực, Đảng ta đều đưa ra đánh giá, đó là: "tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu". Từ việc nghiên cứu các yếu tố tác động đến hiệu quả thực thi chính sách công, có thể rút ra một số kiến nghị nâng cao hiệu quả thực thi chính sách ở Việt Nam như sau:

Một là, muốn nâng cao hiệu quả thực thi chính sách công, cần nâng cao chất lượng chính sách. Cần coi trọng nâng cao chất lượng chính sách theo hướng, coi trọng nghiên cứu cơ sở lý luận về chính sách, nâng cao năng lực của cơ quan hoạch định chính sách và dân chủ hóa quá trình hoạch định chính sách.

Hai là, để nâng cao hiệu quả thực thi chính sách, cần đảm bảo nguồn lực đủ mức cho thực thi chính sách. Thực hiện sự ưu tiên trong phân bổ nguồn lực để thực thi một số chính sách liên quan đến lợi ích và cuộc sống của nhiều người dân. Để đảm bảo nguồn lực cho thực thi chính sách, ngoài sử dụng hợp lý và tiết kiệm nguồn lực do nhà nước đầu tư, cần thực hiện xã hội hóa tối đa cũng như sự tham gia của người dân và xã hội để có thêm nguồn lực cho thực thi chính sách.

Ba là, muốn nâng cao hiệu quả thực thi chính sách, cần tăng cường sự tương tác và phối hợp trong thực thi chính sách. Cần thông qua nhiều biện pháp để tăng cường sự tương tác và phối hợp giữa cấp trên và cấp dưới, giữa các cơ quan cùng cấp và giữa cơ quan thực thi chính sách và đối tượng chính sách.

Bốn là, để nâng cao hiệu quả thực thi chính sách, cần thông qua các biện pháp khác nhau để tăng cường sự tiếp nhận và ủng hộ của đối tượng chính sách. Thực tiễn cho thấy, khi nào có được đồng thuận và ủng hộ của người dân thì chính sách được triển khai thuận lợi cũng như việc thực thi chính sách mang lại hiệu quả cao. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng còn một số chính sách chưa có được sự ủng hộ đúng mức của đối tượng chính sách. Nguyên nhân là do về mặt nội dung, một số phương án chính sách chưa xuất phát từ quyền và lợi ích của đối tượng chính sách, công tác tuyên truyền chính sách còn một số bất cập, chưa coi trọng đúng mức sự tham gia của đối tượng chính sách trong quá trình thực thi cũng như xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện... Do đó, để góp phần nâng cao hiệu quả thực thi chính sách, cần coi trọng việc nâng cao mức độ tiếp nhận của đối tượng chính sách đối với chính sách thông qua việc thật sự tôn trọng và đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đối tượng chính sách; đổi mới và tăng cường

công tác tuyên truyền chính sách; tăng cường sự tham gia của đối tượng chính sách trong quá trình cụ thể hóa chính sách hay ban hành kế hoạch thực thi chính sách. Chẳng hạn như để tăng cường sự ủng hộ của người dân đối với các dự án xây dựng nông thôn mới, cần đảm bảo tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Năm là, để góp phần nâng cao hiệu quả thực thi chính sách công, cần nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức thực thi chính sách. Một nguyên nhân cơ bản dẫn đến hiệu quả thấp trong thực thi một số chính sách công ở Việt Nam đó là, năng lực và phẩm chất còn bất cập của một bộ phận cán bộ, công chức. Một bộ phận cán bộ, công chức còn yếu về năng lực và kỹ năng quản lý chính sách, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống là yếu tố tiêu cực ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả thực thi chính sách công hiện nay. Do đó, để nâng cao hiệu quả thực thi chính sách công hiện nay, cần đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ tất cả các khâu của công tác cán bộ, công chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo về phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Sáu là, để góp phần nâng cao hiệu quả thực thi chính sách công, cần coi trọng xây dựng tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, có cơ chế vận hành phù hợp. Có nhiều chủ thể tham gia vào quá trình thực thi chính sách công ở Việt Nam, trong đó chủ thể quyết định trực tiếp hiệu quả thực thi chính sách chính là bộ máy hành chính. Do đó, để nâng cao hiệu quả thực thi chính sách, cần đặt nhiệm vụ trọng tâm vào việc kiện toàn, đổi mới bộ máy hành chính theo hướng xây dựng nền hành chính dân chủ - pháp quyền; xây dựng tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn theo hướng quản lý hay phụ trách đa ngành, đa lĩnh vực, khắc phục tình trạng phân tán về nguồn lực, quyền lực và trách nhiệm không rõ trong thực thi chính sách./.

KẾT LUẬN

Trong thời gian vừa qua, Việt Nam đã có nhiều cải cách đổi mới để nâng cao hiệu quả thực thi chính sách công và cũng đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực thi chính sách công cũng bộc lộ những hạn chế, bất cập chủ yếu về tính kịp thời, đồng bộ, nhất quán trong tổ chức thực hiện, nhất là ở một số chính sách về kinh tế - xã hội và môi trường trong thời gian gần đây. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, thuyết phục, vận động nhằm định hướng dư luận trong quá trình thực hiện chính sách chậm được đổi mới về hình thức, phương pháp, nội dung; còn nhiều biểu hiện hình thức, "làm cho có"... nên kém hiệu quả. Công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra chưa kịp thời, thường xuyên và thiếu thực chất. Việc xử lý khiếu nại, tố cáo các vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện còn chậm, nhiều trường hợp thiếu công bằng, nghiêm minh đã ảnh hưởng xấu đến thực hiện chính sách công. Công tác tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm cho hoạch định và thực thi chính sách chưa được coi trọng, chưa làm thường xuyên, kịp thời.

Vì vậy, để chính sách đi vào cuộc sống đạt được những mục tiêu mà Đảng và nhà nước đặt ra thì cần nâng cao hiệu quả thực thi chính sách. Trong đó, cần hướng tới những giải pháp tác động tới những nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả thực thi chính sách nêu trên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011): *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Tạp chí Cộng sản điện tử (2018): *Thế chế với phát triển kinh tế ở Việt Nam - Động lực hay rào cản*, ngày 09/01/2018.
3. Nguyễn Trọng Bình (2019): Nâng cao hiệu quả thực thi chính sách công ở Việt Nam, *Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp* số 24 (400), tháng 12.
4. Ngô Ngọc Thắng (2018). Nâng cao chất lượng hoạch định và thực thi chính sách công ở Việt Nam hiện nay: Vấn đề và giải pháp. <https://tcnn.vn>
5. ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, tr.75-76.